

Số: 239/2026/QĐST- HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 05 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 345/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/4/2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị S, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Ô, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trương Thanh L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Ô, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị S và anh Trương Thanh L thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị S và anh Trương Thanh L đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị S và anh Trương Thanh L có 03 con chung là cháu: Trương Thành Đ, sinh ngày 13/7/2011; Cháu Trương Tam P, sinh ngày

31/01/2014 và cháu Trương Thị Quỳnh C, sinh ngày 08/4/2020. Chị S và anh L thống nhất khi ly hôn anh L nuôi dưỡng cháu Trương Thành Đ và cháu Trương Tam P, chị S nuôi dưỡng cháu Trương Thị Quỳnh C. Về cấp dưỡng nuôi con hàng tháng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003426, ngày 20/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh), hoàn trả cho chị S 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV 7 – BắcNinh;
- THADS KV 7 – BắcNinh;
- UBND xã Yên Phong;
- Các đương sự
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu